

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HSST
Ngày 14-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Phan Tiến T**, sinh năm 2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 245/45 XVNT, Phường 17, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp RB, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Phan Thanh B, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1975; gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn là bị can, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 13/01/2022, bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ đến ngày 21/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Huỳnh Văn V**, Sinh ngày 24/02/2002, tại tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: Ấp NB, xã NQ, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Ấp TL, xã AĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Tha L, sinh năm 1975; gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn sinh năm 1999, nhỏ là bị can; Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 13/01/2022, bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ đến ngày 21/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị Thanh P, sinh năm 1984; trú tại: Ấp KA, xã AĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phan Thanh B, sinh năm 1976. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1975. Có mặt

Cùng trú tại: Ấp RB, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/01/2022, Phan Tiến T đặt mua 01 hộp mỹ phẩm kem tẩy trắng không rõ nhãn hiệu của cửa hàng MQ, địa chỉ: Xã HA, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai qua hình thức đặt hàng online bằng tài khoản facebook. T đặt số lượng 01 hộp mỹ phẩm với giá 1.000.000 đồng, phí vận chuyển đơn hàng là 53.000 đồng.

Phan Tiến T và Huỳnh Văn V là bạn làm chung công ty. Sáng ngày 12/01/2022, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28 chở Phan Tiến T đến Công ty Yuan Lin để làm việc nhưng do Công ty đang xảy ra đình công, nên cả hai đi đến phòng trọ của bạn làm chung công ty để ăn và uống rượu. Trên đường đi, T nói cho V biết mình có đặt hàng mỹ phẩm trên mạng Facebook và hẹn hôm nay giao hàng nhưng T không có tiền để lấy nên rủ V cùng giật gói hàng từ người giao hàng giúp cho T, thì V đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, bà Bùi Thị Thanh P là nhân viên bưu tá của Bưu điện thị xã Bến Cát, gọi điện thoại vào số 0396.791.916 của T để giao hàng thì T kêu chị P đứng đợi trước cổng Công ty Yuan Lin để T đến nhận. Sau đó, T kêu V đưa chìa khóa xe mô tô biển số 94F1-362.28 điều khiển chở V rồi bàn bạc với V khi đến nơi gặp chị P, T sẽ dừng xe cách xa chỗ chị P đứng, V xuống xe đi bộ đến giả vờ coi hàng rồi giật lấy gói hàng chạy đến chỗ T để T điều khiển xe mô tô chở V tẩu thoát. Khoảng 05 phút sau, T và V đến cổng Công ty Yuan Lin thì thấy người giao hàng (bà P) đang đứng đợi sẵn, T dừng xe cách chỗ người giao hàng đứng khoảng 05m để V xuống xe đi bộ đến gặp. V đi đến chỗ bà P đứng rồi kêu đưa gói hàng để mở ra xem trước nhưng bà P không đồng ý do loại hàng gửi này không được xem trước. Lúc này, V tiến đến sát đến rồi dùng hai tay giật lấy gói hàng trên tay bà P rồi bỏ chạy về chỗ T đang ngồi trên xe đợi sẵn. Bà P chạy đuổi theo nắm được áo của V, nhưng V vùng thoát ra được rồi leo lên xe T điều khiển để tẩu thoát. Bà P chạy đuổi theo T, V và tri hô rồi đến Công an xã An Tây trình báo sự việc. Cùng ngày, Công an xã An Tây đã tiến hành xác minh và mời Phan Tiến T và Huỳnh Văn V lên làm việc và tiến hành thu giữ các vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1280, màu tím hồng có gắn sim số 0396.791916 của Phan Tiến T.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28 của Huỳnh Văn V.

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 94F1-362.28 đứng tên Huỳnh Văn V.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Tiến T và Huỳnh Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. T và V khai sau khi cướp giật được gói hàng của bà P, chạy được một quãng đường trong rừng cao su T kêu V mở gói hàng ra xem nhưng thấy sản phẩm không đẹp, kem không mịn và chất lượng như đã quảng cáo trên Facebook nên T đã vứt bỏ nên Cơ quan Công an không thu hồi lại được.

Theo Kết luận về việc định giá tài sản ngày 19/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 lọ mỹ phẩm có trọng lượng 490gr, không rõ nhãn hiệu trị giá 1.000.000 đồng.

Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28, xe do Huỳnh Văn V đứng tên chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSBC ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V về tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phan Tiến T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời hạn thử thách theo quy định pháp luật.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V mức án 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời hạn thử thách theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0396.791.916 của bị cáo Phan Tiến T.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1280, màu tím hồng của Phan Tiến T; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28 của Huỳnh Văn V (kèm theo là 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 94F1-362.28 đứng tên Huỳnh Văn V).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với quyết định truy tố, điều khoản áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan không tham gia tranh luận, đối với số tiền 1.053.000 đồng mà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại. Phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại.

Tại phiên tòa, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các bị cáo, ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V đã khai nhận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 12/01/2022, tại trước cổng Công ty Yuan Lin, nằm cạnh đường D9, khu công nghiệp Rạch Bắp, thuộc ấp Rạch Bắp, Phan Tiến T đã có hành vi ngồi đợi sẵn trên xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28 để cho Huỳnh Văn V xuống đi bộ đến giạt lấy 01 lọ mỹ phẩm có trọng lượng 490gr, không rõ nhãn hiệu (trị giá 1.000.000 đồng) trên tay của bà Bùi Thị Thanh P rồi tăng ga bỏ chạy. T là người khởi xướng, rủ V thực hiện hành vi. Quá trình điều tra, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét các bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc cướp giật, chiếm đoạt tài sản đang trong tình trạng thuộc quyền quản lý, sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng trị, nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện.

Xét hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, Cáo trạng số 94/QĐ-KSĐT ngày 19/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người đóng vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê và đứng đợi V sẵn nhằm tẩu thoát nhanh chóng ngay sau khi V giạt được tài sản. Bị cáo V là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại. Do vậy, khi quyết định hình phạt thì mức hình phạt của bị cáo T sẽ có phần nghiêm khắc hơn so với bị cáo V.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được HĐXX cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T. Bị cáo T có ông ngoại (tên Nguyễn Văn B) là thương binh hạng bốn. Bị cáo V có ông nội (tên Huỳnh Văn C) là thương binh hạng ba. Do đó, các bị cáo được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Xét về hình phạt:

- Do các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, đều là lao động chính, việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tội phạm chung và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Thiết nghĩ, khi quyết định hình phạt, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ cải tạo, răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy các công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị là sim số 0396.791916 của Phan Tiến T.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1280, màu tím hồng của Phan Tiến T; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28 của Huỳnh Văn V (kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 94F1-362.28 đứng tên Huỳnh Văn V). Đây là những công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, có giá trị, thuộc sở hữu của bị cáo Văn, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Phan Tiến T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 03 (ba) năm, được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Tiến T cho Ủy ban nhân dân xã An Tây giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Văn V cho Ủy ban nhân dân xã An Điền giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo

3. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 111/LCCC-TA và 112/LCCC-TA cùng ngày 20/5/2022 đối với các bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy các công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị là sim số 0396.791916 của Phan Tiến T.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các công cụ, phương tiện phạm tội có giá trị gồm: 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1280, màu tím hồng của Phan Tiến

T; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 94F1-362.28 của Huỳnh Văn V (kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 94F1-362.28 đứng tên Huỳnh Văn V).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/6/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục THADS thị xã Bến Cát).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phan Tiến T và Huỳnh Văn V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm

Nguyễn Kim Lý

Vũ Phước Thành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND xã An Tây, thị xã Bến Cát;
- UBND xã An Điền, thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Phước Thành